TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 25/6/2020
V/v:"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ,TỈNH THANH HOÁ
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hà
Hội hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn và ông Lê Ngọc Hưng.
Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Thiệu Hoá.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/01/2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Quang - Sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn Cao Xá, xã Dũng Tiến, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội
Bị đơn: Chị Trần Thị Lanh -Sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn Toán Thọ, Xã Thiệu Toán, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 16 tháng 01 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Quang trình bày:

Anh và chị Trần Thị Lanh xây dựng gia đình với nhau trên sư tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 4 năm 2014 tại UBND xã Dũng Tiến, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Sau khi cưới vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn, thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Chị Lanh là người có cá tính quá mạnh mẽ, trong giao tiếp, cư xử đôi khi nóng nảy vô cớ, xử sự thiếu tôn trọng chồng và gia đình chồng. Từ khoảng tháng 8 năm 2014 vợ chồng liên tục cãi lộn, xúc phạm nhau. Cuối năm 2014 chị Lanh bỏ về nhà mẹ đẻ ở trong khi đang mang thai. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không quan tâm, lo lắng hay có trách nhiệm với nhau.

Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho Anh được ly hôn chị Trần Thị Lanh.

Về con chung**:** Vợ chồng có một con chung với nhau là Trần Hoàng Anh, sinh ngày 15/4/2015 vợ chồng mâu thuẫn nên khi sinh con chị Lanh đã tự ý khai sinh cho con theo họ mẹ. Ly hôn, anh nhường quyền cho chị Lanh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh sẽ có trách nhiệm đóng góp nuôi con chung cùng chị Lanh mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Hòang Anh đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung**:** Anh Quang không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn chị Trần Thị Lanh, khi anh Quang có đơn đến tòa án xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Lanh, đồng thời thực hiện tất cả các bước tố tụng theo qui định đảm bảo quyền cho chị Lanh nhưng chị Lanh từ chối không nhận văn bản của Tòa án, chị Trần Thị Lanh chỉ trình bày miệng là vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, sống ly thân nhau đã hơn 5 năm nay mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai, anh Quang cũng không quan tâm, thăm hỏi, chăm sóc con cái nên chị khi sinh con chị không cho mang họ bố mà khai sinh con theo họ mẹ. Chị cho biết không còn tình cảm với anh Quang nhưng chị không nhận bất cứ văn bản nào của Tòa án, không đến làm việc, anh Quang muốn làm gì thì làm chị không quan tâm.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Quang giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì khác. Chị Lanh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên toà căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, nghe ý kiến của những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn Quang khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Trần Thị Lanh. Chị Lanh hiện cư trú tại Thôn Toán Thọ, xã Thiệu Toán, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trần Thị Lanh đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các thông báo yêu cầu Chị có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo qui định của pháp luật, đảm bảo quyền cho chị theo luật định nhưng chị Lanh đều vắng mặt không lý do. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa Anh Chị, đã triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng chị Lanh vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điều 228; điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]Nội dung:

Về hôn nhân**:** anh Nguyễn Văn Quang và chị Trần Thị Lanh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo hộ.

Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cãi nhau, xúc phạm nhau. vợ chồng ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Quang xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh đề nghị tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trần Thị Lanh.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Quang thì thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập cả hai anh chị đến Tòa án để hòa giải khuyên nhũ vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng chị Trần Thị Lanh từ chối làm việc, không đến tòa án giải quyết bỏ mặc anh Nguyễn Văn quang muốn làm gì thì làm, chứng tỏ chị Trần Thị Lanh không có trách nhiệm với tổ ấm gia đình mà anh chị đã tạo dựng. Hiện tại anh chị đã ly thân đã 6 năm nay, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai, đời sống chung không còn, điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị đã rạn nứt không còn hạnh phúc, chứng tỏ tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được có kéo dài cũng chỉ trên danh nghĩa mà thôi. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Văn Quang giữa nguyên yêu cầu khởi kiện, tỏ rõ quan điểm xin được ly hôn với chị Trần Thị Lanh. Vì vậy áp dụng điều 51, điều 56 Luật hôn nhân gia đình giải quyết cho anh quang được ly hôn chị Lanh là phù hợp.

- Về con chung*:* Vợ chồng có một con chung với nhau là cháu Trần Hoàng Anh, sinh ngày 15/4/2015, hiện nay cháu đang ở với chị Lanh. Ly hôn, do cháu còn bé, lâu nay cháu đang ở với chị Lanh nên anh Quang nhường quyền cho chị Lanh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng Anh cho đến khi cháu trưởng thành. Anh sẽ chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lanh mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy quan điểm về việc nuôi và đóng góp nuôi con chung của anh Quang đảm bảo quyền lợi của cháu Trần Hoàng Anh theo qui định của pháp luật do vậy chấp nhận đề nghị của anh Quang.

- Về tài sản: Anh Quang không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

Chị Trần Thị Lanh có quyền khởi kiện khi có yêu cầu giải quyết về tài sản ở vụ án khác khi có yêu cầu.

- Về án phí: Anh Quang phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí

Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn Quang. Xử cho anh Nguyễn Văn Quang được ly hôn chị Trần Thị Lanh.

Về con chung: Giao cháu Trần Hoàng Anh, sinh ngày 15/4/2015 cho chị Trần Thị Lanh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Nguyễn Văn Quang có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Lanh mỗi tháng 2.000.000đ(hai triệu đồng).Cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Trần Hoàng Anh tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn Quang được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị Trần Thị Lanh không được cản trở, ngăn cấm.

Về tài sản*:* Anh Nguyễn Văn Quang không yêu cầu tòa án giải quyết. Chị Trần Thị Lanh có quyền khởi kiện khi có yêu cầu giải quyết về tài sản ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí*:* Anh Nguyễn Văn Quang phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Tiền tạm ứng án phí anh Quang đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0005642 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa, được trừ vào án phí.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Quang được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Thị Lanh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự
- VKS Thiệu Hoá
- Chi cục thi hành án Thiệu Hoá
-TAND Tỉnh Thanh Hóa
- UBND xã nơi ĐS ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê Văn Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Dũng Tấn **Lê Ngọc Hưng** **Lê Văn Hà**

Nơi nhận:
- *VKS Thiệu Hoá*
- *Các đương sự*
- *Thi hành án*
- *Giám đốc án*
- *Lưu hồ sơ*

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê Văn Hà